

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2013/QĐ-BCA-V11

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được bổ sung, sửa đổi hoặc thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công an

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN

Căn cứ Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 65/2012/NĐ-CP ngày 06/9/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 45/2006/QĐ-TTg ngày 28/02/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC;

Căn cứ Thông tư số 27/2007/TT-BCA ngày 29/11/2007 của Bộ Công an hướng dẫn việc cấp, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông ở trong nước;

Căn cứ Thông tư số 10/2006/TT-BCA ngày 18/9/2006 của Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Quy chế và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-BCA ngày 30/01/2013 của Bộ Công an hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư số 27/2007/TT-BCA ngày 29/11/2007 của Bộ Công an hướng dẫn việc cấp, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông ở trong nước và Thông tư số 10/2006/TT-BCA ngày 18/9/2006 của Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Quy chế và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC;

Căn cứ Thông tư số 02/2013/TT-BCA ngày 05/01/2013 của Bộ Công an về ban hành, hướng dẫn sử dụng và quản lý các biểu mẫu liên quan đến công tác xuất nhập cảnh;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ Công an và Tổng cục trưởng Tổng cục An ninh I,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này các thủ tục hành chính được bổ sung, sửa đổi hoặc thay thế và các loại biểu mẫu liên quan đến công tác quản lý xuất nhập cảnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công an:

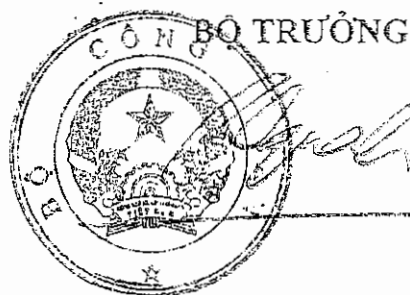
- Thủ tục cấp hộ chiếu phổ thông lần đầu;
- Thủ tục cấp lại hộ chiếu phổ thông;
- Thủ tục bổ sung, sửa đổi hộ chiếu phổ thông;
- Thủ tục cấp thẻ ABTC lần đầu;
- Thủ tục cấp lại thẻ ABTC.
- Mẫu giấy tờ liên quan đến công tác quản lý người nước ngoài nhập cảnh (mẫu N4A; N4B; N4C; N4D; N4E; N6A; N6B; N6C; N11A; N12; N13; N14; N15A; N15B; N16; N19; N20; N21; N22A và N22B);
- Mẫu giấy tờ liên quan đến công tác quản lý người Việt Nam định cư ở nước ngoài đăng ký thường trú tại Việt Nam (mẫu TT02; TT04; TT05; TT06 và TT07);
- Mẫu giấy tờ liên quan đến công tác xác minh, tiếp nhận phụ nữ, trẻ em bị buôn bán từ nước ngoài trở về (mẫu TK-PNTE; mẫu BBGN-PNTE; CN-PNTE(A); CN-PNTE(PA));
- Mẫu giấy tờ liên quan đến công tác quản lý công dân Việt Nam xuất cảnh, nhập cảnh (mẫu X06 và X07).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các thủ tục hành chính về cấp lần đầu, cấp lại, cấp đổi, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông; cấp thẻ ABTC lần đầu, cấp lại thẻ ABTC tại Quyết định số 2374/QĐ-BCA-V11 ngày 13/8/2009 của Bộ Công an về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công an.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các Tổng cục, Bộ Tư lệnh, các đơn vị trực thuộc Bộ, Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Sở Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy các địa phương và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các đ/c Thứ trưởng (để phối hợp chi đạo);
- Lưu: VT, V11(P12).



Đại tướng Trần Đại Quang

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BỔ SUNG, SỬA ĐỔI HOẶC
THAY THẾ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG AN**
(Ban hành kèm theo Quyết định 2608 /QĐ-BCA-V11 ngày 27 tháng 5 năm 2013
của Bộ Công an)

**PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
ĐƯỢC BỔ SUNG, SỬA ĐỔI HOẶC THAY THẾ THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG AN**

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Cấp hộ chiếu phổ thông lần đầu	Quản lý xuất nhập cảnh	Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an hoặc Phòng Quản lý xuất nhập cảnh thuộc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
2	Cấp lại hộ chiếu phổ thông	Quản lý xuất nhập cảnh	Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an hoặc Phòng Quản lý xuất nhập cảnh thuộc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
3	Sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông	Quản lý xuất nhập cảnh	Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an hoặc Phòng Quản lý xuất nhập cảnh thuộc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
4	Cấp thẻ ABTC lần đầu	Quản lý xuất nhập cảnh	Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an.
5	Cấp lại thẻ ABTC	Quản lý xuất nhập cảnh	Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an.

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG AN

1. Thủ tục cấp hộ chiếu phổ thông lần đầu

TRÌNH TỰ THỰC HIỆN:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2. Nộp hồ sơ:

1. Công dân Việt Nam đang thường trú ở trong nước (kể cả trường hợp thường trú tại địa phương này, nhưng tạm trú dài hạn từ 01 năm trở lên tại địa phương khác) có nhu cầu cấp hộ chiếu phổ thông lần đầu, nộp hồ sơ tại Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; nếu có nhu cầu cấp hộ chiếu gấp hoặc thuộc diện ủy thác cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân, thì nộp hồ sơ tại một trong ba trụ sở làm việc của Cục Quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an:

- 44-46 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội.

- 254 Nguyễn Trãi, Q.1, TP Hồ Chí Minh.

- 7 Trần Quý Cáp, TP Đà Nẵng.

(Sửa đổi, bổ sung theo điểm a, khoản 6, Điều 1 Nghị định số 65/2012/NĐ-CP)

2. Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày tết, ngày lễ và chủ nhật).

- Buổi sáng: từ 8h00' đến 11h30'

- Buổi chiều: từ 13h30' đến 16h00' (Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp nhận hồ sơ đến 17h00).

3. Cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Nếu đầy đủ, hợp lệ, thì nhận hồ sơ, in giấy biên nhận và yêu cầu nộp lệ phí cho cán bộ thu lệ phí. Cán bộ thu lệ phí nhận tiền, in biên lai thu lệ phí và trao giấy biên nhận cùng biên lai thu lệ phí cho người nộp hồ sơ.

- Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn người nộp bổ sung hồ sơ cho đầy đủ.

Bước 3- Trả kết quả:

1. Người nhận kết quả đưa giấy biên nhận, biên lai thu tiền cho cán bộ trả kết quả để đổi chiếu, nếu đầy đủ và đúng người, thì yêu cầu ký nhận và trả hộ chiếu cho người đến nhận kết quả.

2. Thời gian trả kết quả:

- Tại Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày tết, ngày lễ và chủ nhật).

+ Buổi sáng: từ 8h00' đến 11h30'

+ Buổi chiều: từ 13h30' đến 17h00'

- Tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an: Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày tết, ngày lễ và chủ nhật).

+ Buổi sáng: từ 8h00' đến 11h30'

+ Buổi chiều: từ 13h30' đến 16h00'

CÁCH THỨC THỰC HIỆN:

- Trực tiếp nộp hồ sơ và nhận kết quả;

- Ủy thác cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân nộp hồ sơ và nhận kết quả.

THÀNH PHẦN, SỐ LƯỢNG HỒ SƠ:

1. Thành phần hồ sơ, gồm:

- 01 tờ khai mẫu X01.

- 02 ảnh cỡ 4x6cm, nền trắng, mặt nhìn thẳng, đầu để trần, không đeo kính màu.

(thay thế việc nộp 4 ảnh quy định tại tiết a, điểm 1 mục I của Thông tư số 27/2007/TT-BCA).

- Bản sao Giấy khai sinh (đối với trẻ em dưới 14 tuổi).

2. Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ

THỜI HẠN GIẢI QUYẾT:

- 8 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) đối với trường hợp nộp hồ sơ tại Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- 5 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) đối với trường hợp nộp hồ sơ tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh.

ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN:

Công dân Việt Nam đang thường trú ở trong nước (kể cả trường hợp có hộ khẩu thường trú tại địa phương này, nhưng tạm trú dài hạn từ 01 năm trở lên tại địa phương khác).

CƠ QUAN THỰC HIỆN:

Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Cấp hộ chiếu

LỆ PHÍ:

200.000 đ/hộ chiếu (hai trăm nghìn đồng)

TÊN MẪU ĐƠN, MẪU TỜ KHAI:

Tờ khai đề nghị cấp, sửa đổi hộ chiếu phổ thông ở trong nước (mẫu X01)

(Sửa đổi, bổ sung mẫu tờ khai TK/XC quy định tại Thông tư số 07/2013/TT-BCA).

YÊU CẦU, ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN:

1. Công dân Việt Nam đang thường trú hoặc có hộ khẩu thường trú tại địa phương này, nhưng tạm trú dài hạn từ 01 năm trở lên tại địa phương khác.

2. Nếu trực tiếp nộp hồ sơ thì tờ khai mẫu X01 không cần phải có xác nhận của Công an phường, xã, thị trấn; nếu ủy thác cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân nộp hồ sơ và nhận kết quả thì tờ khai mẫu X01 phải có xác nhận của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân đó.

3. Xuất trình giấy Chứng minh nhân dân còn giá trị (để kiểm tra, đối chiếu).

4. Xuất trình Sổ tạm trú (nếu tạm trú dài hạn từ 01 năm trở lên tại địa phương)

(sửa đổi theo điểm a khoản 4, Điều 1 của Thông tư số 07/2013/TT-BCA)

5. Trẻ em dưới 14 tuổi:

- Nếu đề nghị cấp hộ chiếu riêng thì tờ khai mẫu X01 phải do mẹ hoặc cha khai và ký thay; nếu không còn mẹ, cha thì mẹ, cha nuôi hoặc người giám hộ (có giấy tờ chứng minh là mẹ, cha nuôi hoặc người giám hộ hợp pháp) khai và ký thay và tờ khai phải có xác nhận của Công an phường, xã, thị trấn nơi trẻ em đó thường trú hoặc tạm trú xác nhận và đóng dấu giáp lai ảnh.

- Nếu trẻ em dưới 9 tuổi đề nghị cấp chung hộ chiếu với mẹ hoặc cha, ngoài việc làm tờ khai như trên, thì phải nộp kèm theo 02 ảnh cỡ 3cm x 4cm *(sửa đổi theo điểm a khoản 1, Điều 1 của Thông tư số 07/2013/TT-BCA).*

6. Trường hợp ủy thác cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân nộp hồ sơ và

nhận kết quả:

- Người ủy thác khai và ký tên vào tờ khai mẫu X01, có dấu giáp lai ảnh và xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, tổ chức được ủy thác;
- Cơ quan, tổ chức doanh nghiệp được ủy thác có công văn gửi Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an đề nghị giải quyết. Nếu đề nghị giải quyết cho nhiều người thì kèm theo danh sách những người ủy thác, có chữ ký, đóng dấu của Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp được ủy thác.
- Cán bộ, nhân viên của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân được ủy thác khi nộp hồ sơ đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu của người ủy thác phải xuất trình giấy giới thiệu của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, giấy chứng minh nhân dân còn giá trị sử dụng của bản thân và của người ủy thác để kiểm tra, đối chiếu.
- Cơ quan, tổ chức doanh nghiệp được ủy thác có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu ảnh và các thông tin trong tờ khai, trong giấy chứng minh nhân dân còn giá trị sử dụng của người ủy thác; chỉ được thu và nộp lệ phí hộ chiếu theo quy định của Bộ Tài chính.

(Sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 07/2013/TT-BCA).

7. Không thuộc một trong những diện chưa được xuất cảnh theo quy định của pháp luật Việt Nam sau đây:

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc có liên quan đến công tác điều tra tội phạm;
- Đang có nghĩa vụ thi hành bản án hình sự;
- Đang có nghĩa vụ thi hành bản án dân sự, kinh tế, lao động; đang chờ để giải quyết tranh chấp về dân sự, kinh tế;
- Đang có nghĩa vụ chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nghĩa vụ nộp thuế và những nghĩa vụ khác về tài chính trừ trường hợp có đặt tiền, đặt tài sản hoặc có biện pháp bảo đảm khác để thực hiện nghĩa vụ đó;
- Vì lý do ngăn chặn dịch bệnh nguy hiểm lây lan;
- Vì lý do bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội;
- Có hành vi vi phạm hành chính về xuất nhập cảnh theo quy định của Chính phủ.

CĂN CỨ PHÁP LÝ:

- Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.
- Nghị định số 65/2012/NĐ-CP ngày 06/9/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.
- Thông tư số 27/2007/TT-BCA ngày 29/11/2007 của Bộ Công an hướng dẫn việc cấp, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông ở trong nước.
- Thông tư số 07/2013/TT-BCA ngày 30/01/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 27/2007/TT-BCA ngày 29/11/2007 của Bộ Công an hướng dẫn việc cấp, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông ở trong nước và Thông tư 10/2006/TT-BCA ngày 18/9/2006 của Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Quy chế cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC.
- Thông tư số 66/2009/TT-BTC quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp hộ chiếu, thị thực, giấy tờ về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI

(Dùng cho công dân Việt Nam đề nghị cấp,
sửa đổi hộ chiếu phổ thông ở trong nước)

Ảnh
mới chụp,
mặt nhìn thẳng,
đầu để trần,
phông nền trắng,
cỡ 4x6cm
(1)

1. Họ và tên (chữ in hoa)..... 2. Nam Nữ
3. Sinh ngày.....tháng.....năm..... Nơi sinh (tỉnh, TP).....
4. Giấy CMND số

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

 Ngày cấp...../...../..... Nơi cấp (tỉnh, TP).....
5. Dân tộc..... 6. Tôn giáo..... 7. Số điện thoại.....
8. Địa chỉ thường trú (ghi theo sổ hộ khẩu).....
9. Địa chỉ tạm trú (nếu có).....
10. Nghề nghiệp..... 11. Tên và địa chỉ cơ quan (nếu có).....
12. Cha: họ và tên..... sinh ngày...../...../.....
Mẹ: họ và tên..... sinh ngày...../...../.....
Vợ/chồng: họ và tên..... sinh ngày...../...../.....
13. Hộ chiếu PT được cấp lần gần nhất (nếu có) số..... cấp ngày...../...../.....
14. Nội dung đề nghị⁽²⁾:
15. Con dưới 14 tuổi đề nghị cấp chung hộ chiếu (nếu có):

Họ và tên (chữ in hoa)..... Nam Nữ
Sinh ngày.....tháng.....năm..... Nơi sinh (tỉnh, TP).....

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai trên.

Xác nhận

của Trưởng Công an xã/phường/ thị trấn hoặc
của Thủ trưởng cơ quan, tổ chức được ủy thác⁽³⁾
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

Làm tại..... ngày..... tháng..... năm.....

Người đề nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ảnh
mới chụp,
mặt nhìn thẳng,
đầu để trần,
phông nền trắng
cỡ 3x4 cm
(1)

PHẦN DÀNH CHO CÔNG AN TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TW

Chú thích:

(1) Nộp 02 ảnh, mỗi tờ khai dán 1 ảnh vào khung, 1 ảnh để rời.

(2) Chi cụ thể: Đề nghị cấp hộ chiếu lần đầu; cấp lại hộ chiếu (do mất/ hỏng/ rách/ tách cấp riêng hộ chiếu cho con); cấp đổi hộ chiếu; thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh, số giấy CMND trên hộ chiếu; bổ sung con dưới 14 tuổi vào hộ chiếu của cha/ mẹ; sửa đổi nơi sinh trong hộ chiếu; đề nghị khác nếu có (ghi rõ lý do).

(3) Trưởng Công an xã, phường, thị trấn nơi thường trú hoặc tạm trú xác nhận đối với các trường hợp gửi hồ sơ qua đường Bưu điện và trường hợp là trẻ em dưới 14 tuổi. Trường hợp ủy thác cho cơ quan, tổ chức có tư cách pháp nhân nộp hồ sơ thì Thủ trưởng cơ quan, tổ chức đó xác nhận.

2. Thủ tục lại cấp hộ chiếu phổ thông

TRÌNH TỰ THỰC HIỆN:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2. Nộp hồ sơ:

1. Công dân Việt Nam đang thường trú ở trong nước (kể cả trường hợp thường trú tại địa phương này, nhưng tạm trú dài hạn từ 01 năm trở lên tại địa phương khác) có nhu cầu cấp lại hộ chiếu phổ thông, nộp hồ sơ tại Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc một trong ba trụ sở làm việc của Cục Quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an:

- 44-46 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội.
- 254 Nguyễn Trãi, Q.1, TP Hồ Chí Minh.
- 7 Trần Quý Cáp, TP Đà Nẵng.

2. Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày tết, ngày lễ và chủ nhật).

- Buổi sáng: từ 8h00' đến 11h30'

- Buổi chiều: từ 13h30' đến 16h00' (Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp nhận hồ sơ đến 17h00).

3. Cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Nếu đầy đủ, hợp lệ, thì nhận hồ sơ, in giấy biên nhận và yêu cầu nộp lệ phí cho cán bộ thu lệ phí. Cán bộ thu lệ phí nhận tiền, in (viết) biên lai lệ phí và trao giấy biên nhận cùng biên lai lệ phí cho người nộp hồ sơ.

- Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn người nộp bổ sung hồ sơ cho đầy đủ.

Bước 3- Trả kết quả:

1. Người nhận kết quả đưa giấy biên nhận, biên lai thu tiền cho cán bộ trả kết quả để đổi chiếu, nếu đầy đủ và đúng người, thì yêu cầu ký nhận và trả hộ chiếu cho người đến nhận kết quả.

2. Thời gian trả kết quả:

a) Tại Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (trừ ngày tết, ngày lễ và chủ nhật).

- Buổi sáng: từ 8h00' đến 11h30'

- Buổi chiều: từ 13h30' đến 17h00'

b) Tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an: Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày tết, ngày lễ và chủ nhật).

- Buổi sáng: từ 8h00' đến 11h30'

- Buổi chiều: từ 13h30' đến 16h00'

CÁCH THỨC THỰC HIỆN:

- Trực tiếp nộp hồ sơ và nhận kết quả;
- Ủy thác cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân nộp hồ sơ và nhận kết quả.
- Gửi hồ sơ đề nghị và nhận kết quả qua đường bưu điện.

THÀNH PHẦN, SỐ LƯỢNG HỒ SƠ:

1. Thành phần hồ sơ, gồm:

- 01 tờ khai mẫu X01.

(Sửa đổi, bổ sung mẫu tờ khai TK/XC quy định tại Thông tư số 07/2013/TT-BCA).

(02 tờ khai mẫu X01, nếu tách trẻ em trong hộ chiếu của mẹ hoặc cha). (Sửa đổi, bổ sung theo khoản 2, Điều 1 Thông tư số 07/2013/TT-BCA)

- 02 ảnh cỡ 4x 6cm, nền trắng, mặt nhìn thẳng, đầu để trần, không đeo kính màu. (thay thế việc nộp 4 ảnh quy định tại tiết a, điểm 1 mục I của Thông tư số 27/2007/TT-BCA).

(Nộp thêm 02 ảnh cỡ 4 x 6cm của trẻ em, nếu tách trẻ em trong hộ chiếu của mẹ hoặc cha) (thay thế việc nộp 4 ảnh quy định tại tiết a, điểm 1 mục I của Thông tư số 27/2007/TT-BCA).

- Bản sao Giấy khai sinh (đối với trẻ em dưới 14 tuổi tách trong hộ chiếu của mẹ hoặc cha).

- Giấy trình báo mất hộ chiếu (đối với trường hợp hộ chiếu bị mất);

- Hộ chiếu bị hỏng hoặc còn thời hạn cần cấp lại hoặc tách trẻ em trong hộ chiếu của mẹ hoặc cha (Sửa đổi, bổ sung theo khoản 2, Điều 1 Thông tư số 07/2013/TT-BCA).

2. Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ

THỜI HẠN GIẢI QUYẾT:

- 8 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) đối với trường hợp nộp hồ sơ tại Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- 5 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) đối với trường hợp nộp hồ sơ tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh.

ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN:

Công dân Việt Nam đang thường trú ở trong nước (kể cả trường hợp có hộ khẩu thường trú tại địa phương này, nhưng tạm trú dài hạn từ 01 năm trở lên tại địa phương khác).

CƠ QUAN THỰC HIỆN:

Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Cấp lại hộ chiếu

LỆ PHÍ:

- 200.000 đ/hộ chiếu, đối với cấp lại hộ chiếu còn thời hạn hoặc tách trẻ em trong hộ chiếu của mẹ hoặc cha.

- 400.000 đ/hộ chiếu, đối với cấp lại hộ chiếu bị mất hoặc hư hỏng.

TÊN MẪU ĐƠN, MẪU TỜ KHAI:

- Tờ khai đề nghị cấp, sửa đổi hộ chiếu phổ thông ở trong nước (mẫu X01)

(Thay thế tờ khai mẫu TK/XC quy định tại Thông tư số 07/2013/TT-BCA).

YÊU CẦU, ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN:

1. Công dân Việt Nam đang thường trú hoặc có hộ khẩu thường trú tại địa phương này, nhưng tạm trú dài hạn từ 01 năm trở lên tại địa phương khác.

2. Xuất trình giấy Chứng minh nhân dân còn giá trị và Sổ tạm trú (để kiểm tra, đối chiếu, trong trường hợp bị mất hộ chiếu).

3. Nếu trực tiếp đến nộp hồ sơ thì tờ khai mẫu X01 không cần phải có xác nhận của Công an phường, xã, thị trấn; nếu ủy thác cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp

nhân nộp hồ sơ và nhận kết quả thì tờ khai mẫu X01 phải có xác nhận của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân đó; nếu gửi hồ sơ qua bưu điện, thì tờ khai mẫu X01 phải có xác nhận của Công an phường, xã, thị trấn.

4. Trường hợp ủy thác cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân nộp hồ sơ và nhận kết quả:

- Người ủy thác khai và ký tên vào tờ khai mẫu X01, có dấu giáp lai ảnh và xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, tổ chức được ủy thác;

- Cơ quan, tổ chức doanh nghiệp được ủy thác có công văn gửi Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an đề nghị giải quyết. Nếu đề nghị giải quyết cho nhiều người thì kèm theo danh sách những người ủy thác, có chữ ký, đóng dấu của Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp được ủy thác.

- Cán bộ, nhân viên của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân được ủy thác khi nộp hồ sơ đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu của người ủy thác phải xuất trình giấy giới thiệu của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, giấy chứng minh nhân dân còn giá trị sử dụng của bản thân và của người ủy thác để kiểm tra, đối chiếu.

- Cơ quan, tổ chức doanh nghiệp được ủy thác có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu ảnh và các thông tin trong tờ khai, trong giấy chứng minh nhân dân còn giá trị sử dụng của người ủy thác; chỉ được thu và nộp lệ phí hộ chiếu theo quy định của Bộ Tài chính.

(Sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 07/2013/TT-BCA).

5. Không thuộc một trong những diện chưa được xuất cảnh theo quy định của pháp luật Việt Nam:

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc có liên quan đến công tác điều tra tội phạm;

- Đang có nghĩa vụ thi hành bản án hình sự;

- Đang có nghĩa vụ thi hành bản án dân sự, kinh tế, lao động; đang chờ để giải quyết tranh chấp về dân sự, kinh tế;

- Đang có nghĩa vụ chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nghĩa vụ nộp thuế và những nghĩa vụ khác về tài chính trừ trường hợp có đặt tiền, đặt tài sản hoặc có biện pháp bảo đảm khác để thực hiện nghĩa vụ đó;

- Vì lý do ngăn chặn dịch bệnh nguy hiểm lây lan;

- Vì lý do bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội;

- Có hành vi vi phạm hành chính về xuất nhập cảnh theo quy định của Chính phủ.

CĂN CỨ PHÁP LÝ:

- Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.

- Nghị định số 65/2012/NĐ-CP ngày 06/9/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.

- Thông tư số 27/2007/TT-BCA ngày 29/11/2007 của Bộ Công an hướng dẫn việc cấp, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông ở trong nước.

- Thông tư số 07/2013/TT-BCA ngày 30/01/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 27/2007/TT-BCA ngày 29/11/2007 của Bộ Công an hướng dẫn việc cấp, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông ở trong nước và Thông tư 10/2006/TT-BCA ngày 18/9/2006 của Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Quy chế cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC.

- Thông tư số 66/2009/TT-BTC quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp hộ chiếu, thị thực, giấy tờ về nhập cảnh, xuất cảnh, qua cảnh và cư trú tại Việt Nam.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI

(Dùng cho công dân Việt Nam đề nghị cấp,
sửa đổi hộ chiếu phổ thông ở trong nước)

Ảnh
mới chụp,
mặt nhìn thẳng,
đầu để trần,
phông nền trắng,
cỡ 4x6cm
(1)

1. Họ và tên (*chữ in hoa*)..... 2. Nam Nữ
3. Sinh ngày..... tháng..... năm..... Nơi sinh (*tỉnh, TP*).....
4. Giấy CMND số Ngày cấp...../...../..... Nơi cấp (*tỉnh, TP*).....
5. Dân tộc..... 6. Tôn giáo..... 7. Số điện thoại.....
8. Địa chỉ thường trú (*ghi theo sổ hộ khẩu*).....
9. Địa chỉ tạm trú (*nếu có*).....
10. Nghề nghiệp..... 11. Tên và địa chỉ cơ quan (*nếu có*).....
12. Cha: họ và tên..... sinh ngày...../...../.....
Mẹ: họ và tên..... sinh ngày...../...../.....
Vợ /chồng: họ và tên..... sinh ngày...../...../.....
13. Hộ chiếu PT được cấp lần gần nhất (*nếu có*) số..... cấp ngày...../...../.....
14. Nội dung đề nghị⁽²⁾.....
15. Còn dưới 14 tuổi đề nghị cấp chung hộ chiếu (*nếu có*):
Họ và tên (*chữ in hoa*)..... Nam Nữ
.....tháng.....năm..... Nơi sinh (*tỉnh, TP*).....
- chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai trên.

Ảnh
mới chụp,
mặt nhìn thẳng,
đầu để trần,
phông nền trắng,
cỡ 3x4 cm
(1)

Xác nhận
của Trưởng Công an xã/phường/ thị trấn hoặc
của Thủ trưởng cơ quan, tổ chức được ủy thác⁽³⁾
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

Làm tại..... ngày..... tháng..... năm.....
Người đề nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHẦN DÀNH CHO CÔNG AN TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TW

Chú thích:

- (1) Nộp 02 ảnh, mỗi tờ khai dán 1 ảnh vào khung, 1 ảnh để rời.
(2) Ghi cụ thể: Đề nghị cấp hộ chiếu lần đầu; cấp lại hộ chiếu (do mất/ hết hạn/ tách cấp riêng hộ chiếu cho con); cấp đổi hộ chiếu; thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh, số giấy CMND trong hộ chiếu; bổ sung con dưới 14 tuổi vào hộ chiếu của cha/ mẹ, sửa đổi nơi sinh trong hộ chiếu; đề nghị khác nếu có (ghi rõ lý do).
(3) Trưởng Công an xã, phường, thị trấn nơi thường trú hoặc tạm trú xác nhận đối với các trường hợp gửi hồ sơ qua đường bưu điện và trường hợp là trẻ em dưới 14 tuổi. Trường hợp ủy thác cho cơ quan, tổ chức có tư cách pháp nhân nộp hồ sơ thì Thủ trưởng cơ quan, tổ chức đó xác nhận.

3. Thủ tục sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông

TRÌNH TỰ THỰC HIỆN:

Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2. Nộp hồ sơ:

1. Công dân Việt Nam đang thường trú ở trong nước (kể cả trường hợp thường trú tại địa phương này, nhưng tạm trú dài hạn từ 01 năm trở lên tại địa phương khác) có nhu cầu sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông, nộp hồ sơ tại Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc một trong ba trụ sở làm việc của Cục Quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an:

- 44-46 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội.

- 254 Nguyễn Trãi, Q.1, TP Hồ Chí Minh.

- 7 Trần Quý Cáp, TP Đà Nẵng.

2. Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày tết, ngày lễ và chủ nhật).

- Buổi sáng: từ 8h00' đến 11h30'

- Buổi chiều: từ 13h30' đến 16h00' (Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp nhận hồ sơ đến 17h00).

3. Cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Nếu đầy đủ, hợp lệ, thì nhận hồ sơ, in giấy biên nhận và yêu cầu nộp lệ phí cho cán bộ thu lệ phí. Cán bộ thu lệ phí nhận tiền, in (viết) biên lai lệ phí và trao giấy biên nhận cùng biên lai lệ phí cho người nộp hồ sơ.

- Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn người nộp bổ sung hồ sơ cho đầy đủ.

Bước 3- Trả kết quả:

1. Người nhận kết quả đưa giấy biên nhận, biên lai thu tiền cho cán bộ trả kết quả để đổi chiếu, nếu đầy đủ và đúng người, thì yêu cầu ký nhận và trả hộ chiếu cho người đến nhận kết quả.

2. Thời gian trả kết quả:

a) Tại Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày tết, ngày lễ và chủ nhật).

- Buổi sáng: từ 8h00' đến 11h30'

- Buổi chiều: từ 13h30' đến 17h00'

b) Tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an: Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày tết, ngày lễ và chủ nhật).

- Buổi sáng: từ 8h00' đến 11h30'

- Buổi chiều: từ 13h30' đến 16h00'

CÁCH THỨC THỰC HIỆN:

- Trực tiếp nộp hồ sơ và nhận kết quả;

- Ủy thác cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân nộp hồ sơ và nhận kết quả;

- Gửi hồ sơ đề nghị và nhận kết quả qua đường bưu điện (trừ trường hợp bổ sung trẻ em dưới 9 tuổi vào hộ chiếu của mẹ hoặc cha).

THÀNH PHẦN, SỐ LƯỢNG HỒ SƠ:

1. Thành phần hồ sơ, gồm:

- 01 tờ khai mẫu X01. (Sửa đổi, bổ sung mẫu tờ khai TK/XC quy định tại Thông tư số 07/2013/TT-BCA).

(02 tờ khai mẫu X01, nếu bổ sung trẻ em dưới 9 tuổi vào hộ chiếu của mẹ hoặc cha). (Sửa đổi, bổ sung theo khoản 3, Điều 1 Thông tư số 07/2013/TT-BCA)

- 02 ảnh cỡ 4x6cm, nền trắng, mặt nhìn thẳng, đầu để trần, không đeo kính màu.

(Thay thế việc nộp 4 ảnh quy định tại tiết a, điểm 1 mục I của Thông tư số 27/2007/TT-BCA).

(Nộp thêm 02 ảnh cỡ 3cm x 4cm của trẻ em, nếu bổ sung trẻ em dưới 9 tuổi vào hộ chiếu của mẹ hoặc cha) (thay thế việc nộp 4 ảnh quy định tại tiết a, điểm 1 mục I của Thông tư số 27/2007/TT-BCA).

- Bản sao Giấy khai sinh (bổ sung trẻ em dưới 9 tuổi vào hộ chiếu của mẹ hoặc cha).

- Một trong những giấy tờ chứng minh việc điều chỉnh họ và tên, ngày, tháng, năm, sinh, số giấy chứng minh nhân dân. (Sửa đổi, bổ sung theo khoản 3, Điều 1, Thông tư số 07/2013/TT-BCA).

- Hộ chiếu sửa đổi, bổ sung.

- Bản sao giấy chứng minh nhân dân và sổ tạm trú (nếu gửi hồ sơ và nhận kết quả qua bưu điện). (Sửa đổi, bổ sung theo khoản 4, Điều 1, Thông tư số 07/2013/TT-BCA).

2. Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ

THỜI HẠN GIẢI QUYẾT:

- 8 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) đối với trường hợp nộp hồ sơ tại Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- 5 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) đối với trường hợp nộp hồ sơ tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh.

ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN:

Công dân Việt Nam đang thường trú ở trong nước (kể cả trường hợp có hộ khẩu thường trú tại địa phương này, nhưng tạm trú dài hạn từ 01 năm trở lên tại địa phương khác).

CƠ QUAN THỰC HIỆN:

Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông

LỆ PHÍ:

200.000 đ/hộ chiếu.

TÊN MẪU ĐƠN, MẪU TỜ KHAI:

- Tờ khai đề nghị cấp, sửa đổi hộ chiếu phổ thông ở trong nước (mẫu X01)
(Thay thế tờ khai mẫu TK/XC quy định tại Thông tư số 07/2013/TT-BCA).

YÊU CẦU, ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN:

1. Công dân Việt Nam đang thường trú hoặc có hộ khẩu thường trú tại địa phương này, nhưng tạm trú dài hạn từ 01 năm trở lên tại địa phương khác.

2. Nếu trực tiếp đến nộp hồ sơ thì tờ khai mẫu X01 không cần phải có xác nhận của Công an phường, xã, thị trấn; nếu ủy thác cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân nộp hồ sơ và nhận kết quả thì tờ khai mẫu X01 phải có xác nhận của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân đó; nếu hồ sơ gửi qua bưu điện thì tờ khai mẫu X01 phải có xác nhận của Công an phường, xã, thị trấn nơi công dân thường trú hoặc nơi

tạm trú dài hạn từ 01 năm trở lên tại địa phương khác.

3. Trường hợp ủy thác cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân nộp hồ sơ và nhận kết quả:

- Người ủy thác khai và ký tên vào tờ khai mẫu X01, có dấu giáp lai ảnh và xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, tổ chức được ủy thác;

- Cơ quan, tổ chức doanh nghiệp được ủy thác có công văn gửi Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an đề nghị giải quyết. Nếu đề nghị giải quyết cho nhiều người thì kèm theo danh sách những người ủy thác, có chữ ký, đóng dấu của Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp được ủy thác.

- Cán bộ, nhân viên của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân được ủy thác khi nộp hồ sơ đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu của người ủy thác phải xuất trình giấy giới thiệu của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, giấy chứng minh nhân dân còn giá trị sử dụng của bản thân và của người ủy thác để kiểm tra, đối chiếu.

- Cơ quan, tổ chức doanh nghiệp được ủy thác có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu ảnh và các thông tin trong tờ khai, trong giấy chứng minh nhân dân còn giá trị sử dụng của người ủy thác; chỉ được thu và nộp lệ phí hộ chiếu theo quy định của Bộ Tài chính.

(Sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 07/2013/TT-BCA).

4. Không thuộc một trong những diện chưa được xuất cảnh theo quy định của pháp luật Việt Nam sau đây:

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc có liên quan đến công tác điều tra tội phạm;

- Đang có nghĩa vụ thi hành bản án hình sự;

- Đang có nghĩa vụ thi hành bản án dân sự, kinh tế, lao động; đang chờ để giải quyết tranh chấp về dân sự, kinh tế;

- Đang có nghĩa vụ chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nghĩa vụ nộp thuế và những nghĩa vụ khác về tài chính trừ trường hợp có đặt tiền, đặt tài sản hoặc có biện pháp bảo đảm khác để thực hiện nghĩa vụ đó;

- Vì lý do ngăn chặn dịch bệnh nguy hiểm lây lan;

- Vì lý do bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội;

- Có hành vi vi phạm hành chính về xuất nhập cảnh theo quy định của Chính phủ.

CĂN CỨ PHÁP LÝ:

- Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.

- Nghị định số 65/2012/NĐ-CP ngày 06/9/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.

- Thông tư số 27/2007/TT-BCA ngày 29/11/2007 của Bộ Công an hướng dẫn việc cấp, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông ở trong nước.

- Thông tư số 07/2013/TT-BCA ngày 30/01/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 27/2007/TT-BCA ngày 29/11/2007 của Bộ Công an hướng dẫn việc cấp, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông ở trong nước và Thông tư 10/2006/TT-BCA ngày 18/9/2006 của Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Quy chế cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC.

- Thông tư số 66/2009/TT-BTC quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp hộ chiếu, thị thực, giấy tờ về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI

(Dùng cho công dân Việt Nam đề nghị cấp, sửa đổi hộ chiếu phổ thông ở trong nước)

Ảnh
mới chụp,
mặt nhìn thẳng,
đầu để trần,
phông nền trắng,
cỡ 4x6cm
(1)

1. Họ và tên (chữ in hoa)..... 2. Nam Nữ
3. Sinh ngày.....tháng.....năm..... Nơi sinh (tỉnh, TP).....
4. Giấy CMND số

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

 (2) Ngày cấp...../...../..... Nơi cấp (tỉnh, TP).....
5. Dân tộc..... 6. Tôn giáo..... 7. Số điện thoại.....
8. Địa chỉ thường trú (ghi theo sổ hộ khẩu).....
9. Địa chỉ tạm trú (nếu có).....
10. Nghề nghiệp..... 11. Tên và địa chỉ cơ quan (nếu có).....
12. Cha: họ và tên..... sinh ngày...../...../.....
Mẹ: họ và tên..... sinh ngày...../...../.....
Vợ/chồng: họ và tên..... sinh ngày...../...../.....
13. Hộ chiếu PT được cấp lần gần nhất (nếu có) số..... cấp ngày...../...../.....
14. Nội dung đề nghị⁽³⁾:
15. Con dưới 14 tuổi đề nghị cấp chung hộ chiếu (nếu có):

Ảnh
mới chụp,
mặt nhìn thẳng,
đầu để trần,
phông nền trắng
cỡ 3x4 cm
(1)

Họ và tên (chữ in hoa)..... Nam Nữ
Sinh ngày.....tháng.....năm..... Nơi sinh (tỉnh, TP).....
Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai trên.

Xác nhận
của Trưởng Công an xã/phường/ thị trấn hoặc
của Thủ trưởng cơ quan, tổ chức được ủy thác⁽⁴⁾
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

Làm tại..... ngày..... tháng..... năm.....
Người đề nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHẦN DÀNH CHO CÔNG AN TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TW

Chú thích:

- (1) Dán 01 ảnh vào khung, 01 ảnh vào mặt sau tờ khai.
(2) Nếu CMND có 9 số thì điền vào 9 ô đầu, gạch chéo 3 ô sau; nếu CMND có 12 số thì điền vào 12 ô.
(3) Chi cụ thể: Đề nghị cấp hộ chiếu lần đầu; cấp lại hộ chiếu (do mất/ hết hạn/ tách cấp riêng hộ chiếu cho con); cấp đổi hộ chiếu; thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh, số giấy CMND trong hộ chiếu; bổ sung con dưới 14 tuổi vào hộ chiếu của cha/ mẹ; sửa đổi nơi sinh trong hộ chiếu; đề nghị khác nếu có (ghi rõ lý do).
(4) Trưởng Công an xã, phường, thị trấn nơi thường trú hoặc tạm trú xác nhận đối với các trường hợp gửi hồ sơ qua đường Bưu điện và trường hợp là trẻ em dưới 14 tuổi. Trường hợp ủy thác cho cơ quan, tổ chức có tư cách pháp nhân nộp hồ sơ thì Thủ trưởng cơ quan, tổ chức đó xác nhận.